

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày 29 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Thanh T.

Ông Phan Văn S.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Ch – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc A – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Minh S, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1993 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng Dư, sinh năm 1966 và bà Võ Thị Phương Lan, sinh năm 1971; vợ: Trần Thị Sâm, sinh năm 2000, con: Có 01 người sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Vợ chồng ông Phạm Hồng D, sinh năm 1966 và bà Võ Thị Phương L, sinh năm 1971 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/01/2022, Phạm Minh S thấy cha mẹ là ông Phạm Hồng D và bà Võ Thị Phương L không có ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S xuống bếp lấy 01 chiếc đũa bằng gỗ, dài 24,5cm, phần đầu có đường kính 0,7cm, phần đầu còn lại có đường kính 0,3cm đi đến tủ quần áo trong phòng ngủ của vợ chồng ông Dư. Tại đây, S dùng chiếc đũa tạo thành đòn bẩy phá khóa rồi tìm kiếm tài sản, lúc này, S thấy trong túi áo màu xanh của ông Dư có 02 cọc tiền, tất cả đều có mệnh giá 500.000 đồng, tổng cộng là 95.000.000 đồng, S lấy 02 cọc tiền trên bỏ vào túi rồi sắp xếp quần áo và chốt khóa như vị trí ban đầu. S đem 02 cọc tiền cất giấu trên tủ thờ. Vào các ngày 15, 16, 17 và 19/01/2022, S đem tiền trộm được đến Bureau Viettel Post chi nhánh Tam Quan, Cửa hàng điện thoại Thiên Lý, Bureau điện xã Hoài Châu Bắc và 01 người không rõ lai lịch nộp vào số tài khoản 040098101642 mang tên Phạm Minh S mở tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín phòng giao dịch Tam Quan với tổng số tiền 93.288.000 đồng, số tiền này S dùng để đánh bạc trực tuyến và thua hết. Còn lại 1.712.000 đồng S dùng để tiêu xài cá nhân.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ 01 ổ khóa bằng kim loại, màu đen, kích thước (5 x 3)cm; 01 chiếc đũa bằng gỗ dài 24,5cm, phần đầu có đường kính 0,7cm, phần đầu còn lại có đường kính 0,3cm.

Về dân sự: Phạm Minh S đã bồi thường cho vợ chồng ông Phạm Hồng Dư số tiền 95.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKSHN ngày 21 tháng 6 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phạm Minh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì,

Tại phiên tòa ông Phạm Hồng D và bà Võ Thị Phương L không có ý kiến tranh luận gì. Về mặt hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phạm Minh S. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh S phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ ngày 15/01/2022, tại Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định, lợi dụng lúc ông Phạm Hồng Dur và bà Võ Thị Phương Lan không có ở nhà, Phạm Minh S đã lén lút chiếm đoạt của ông Phạm Hồng Dur và bà Võ Thị Phương Lan số tiền 95.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tỉnh, Bình Định truy tố bị cáo Phạm Minh S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống bình thường của xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho bị hại 95.000.000 đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, cha bị cáo được tặng Huân chương chiến công hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 95.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa bằng kim loại, màu đen, kích thước (5 x 3)cm; 01 chiếc đĩa bằng gỗ dài 24,5cm, phần đầu có đường kính 0,7cm, phần đầu còn lại có đường kính 0,3cm.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H về mức hình phạt là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Minh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Minh S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 95.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa bằng kim loại, màu đen, kích thước (5 x 3)cm; 01 chiếc đĩa bằng gỗ dài 24,5cm, phần đầu có đường kính 0,7cm, phần đầu còn lại có đường kính 0,3cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm

ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã H;
- Cơ quan THAHS CA thị xã H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Phương Q